

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAO THĂNG LONG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Hà Nội, tháng 4/2020

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAO THĂNG LONG

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát về Công ty :

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SAO THĂNG LONG
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0600004422 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp lần đầu ngày 05/01/2005, thay đổi lần thứ 9 ngày 18/11/2019
- Vốn điều lệ: 323.000.000.000 đồng
- Trụ sở hoạt động: 13 Minh Khai, Phường Nguyễn Du, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định
- Điện thoại: 0228.3845620 Fax: 0228.3839121
- Website: saothanglong.vn
- Mã cổ phiếu: DST

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long tiền thân là Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị giáo dục Nam Định được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Công ty Sách – Thiết bị trường học Nam Định, thuộc Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam theo Quyết định số 8588/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 29/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0703000526 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp ngày 05/01/2005.
- Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp bổ sung 08 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 08 số 0600004422 được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nam Định cấp ngày 28 tháng 12 năm 2017 về việc đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long.
- Ngày 09 tháng 10 năm 2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có Quyết định số 276/QĐ-TTGDHN về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định. Ngày 16 tháng 10 năm 2007, cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, mã chứng khoán DST. Ngày 19 tháng 11 năm 2015, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội có Quyết định số 764/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu

Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định; số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 15.500.000 cổ phiếu (Mười lăm triệu năm trăm nghìn cổ phiếu), mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Ngày 03 tháng 02 năm 2017, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội có Thông báo số 143/TB-SGDHN về việc chấp thuận chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định; số lượng cổ phiếu niêm yết bổ sung là 15.800.000 cổ phiếu (Mười lăm triệu tám trăm nghìn cổ phiếu), mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Ngày 28/12/2017, Công ty đổi tên thành: Công ty Cổ phần Đầu tư sao Thăng Long.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách giáo khoa, sách khác, văn phòng phẩm; Bán buôn thiết bị đồ dùng dạy học, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục;	4649 (chính)
2	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
3	Xuất bản sách Chi tiết: Phát hành sách	5811
4	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ Chi tiết: Phát hành sách, báo, tạp chí, tranh ảnh bản đồ, đĩa CD và các ấn phẩm phục vụ giáo dục;	5813
5	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị đồ dùng dạy học, văn phòng phẩm;	3290
6	Bán buôn gạo	4631
7	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Rang và lọc cà phê; Sản xuất các sản phẩm cà phê như: cà phê hòa tan, cà phê lọc, chiết xuất cà phê và cà phê cô đặc; sản xuất các chất thay thế cà phê; Trộn chè và chất phụ gia; Sản phẩm chiết suất và chế phẩm từ chè hoặc đồ pha kèm; Các chế phẩm khác từ thóc.	1079
8	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
9	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trù gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác: hạt đậu đen, hạt đậu xanh, hạt đậu tương, thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản, nông, lâm sản nguyên liệu khác: bán	4620

	buôn hạt, quả có dầu và sắn lát;	
10	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
11	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt; thủy sản; rau, quả, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh: cà phê bột, cà phê hòa tan, chè, hạt đậu đen, hạt đậu xanh, hạt đậu tương;	4722
12	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
13	Đúc kim loại màu	2432
14	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
15	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
16	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
17	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
18	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân và đâu như: Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác, đá quý, bột thạch anh, mica;	0899
19	Khai thác lân sản khác trừ gỗ (Trừ loại nhà nước cấm)	0222
20	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
21	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
22	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
23	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
24	Sản xuất xi măng vôi và thạch cao	2394

25	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
26	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, kính xây dựng, sơn véc ni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh, đồ ngũ kim, vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn keo hóa học; - Bán buôn nhang, hương và các chế phẩm có mùi thơm khi đốt cháy; - Bán buôn phân bón; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp);	4669
28	Khai thác khoáng chất và khoáng phân bón	0891
29	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
30	Khai thác gỗ (Trừ loại Nhà nước cấm)	0221
31	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, thực phẩm khác, trứng và sản phẩm từ trứng, dầu, mỡ, động thực vật, hạt tiêu, gia vị khác, thức ăn cho động vật cảnh	4632
32	Xay sát và sản xuất bột thô	1061
33	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
34	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
35	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
36	Đúc sắt, thép	2431
37	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

	(Trừ kinh doanh bất động sản)	
38	Khai thác muối	0893
39	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
40	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
41	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Dịch vụ khách sạn; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
42	Khai thác quặng sắt	0710
43	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
44	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
45	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
46	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic	2220
47	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: - Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa; - Môi giới thương mại;	4610
48	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
49	Bán buôn tổng hợp	4690
50	Bán buôn đồ uống	4633
51	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm	4723

	kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	
52	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
53	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
54	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: - Sản xuất keo hồ và các chất đã được pha chế; - Sản xuất hương các loại	2029
55	- tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
56	- xây dựng công trình công ích	4220
57	- chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và cách hoạt động tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
58	- Xây dựng nhà các Loại	4100
59	- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
60	- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
61	- Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
62	- Phá dỡ	4311
63	- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
64	- Giáo dục tiểu học	8520
65	- Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
67	- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn	4741

Báo cáo thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long (năm 2019)

	thông trong các cửa hàng chuyên doanh	
68	- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
69	- sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
70	- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
71	- Giáo dục nghề nghiệp: Chi tiết: giáo dục trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề	8532
72	- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
73	- Giáo dục mầm non	8510
74	- Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, chứng khoán và hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	7020
75	- vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	4933
76	- Vận tải hành khách bằng đường bộ khác - Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
77	- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết kinh doanh bất động sản	6810
78	- hoạt động cấp tín dụng khác chi tiết: Dịch vụ cầm đồ (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6492
79	- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán và hôn nhân có yếu tố nước ngoài)	6619
80	- Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
81	- Quảng cáo (trừ quảng cáo thuốc lá)	7310

82	- Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các loại thông tin nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
83	- lắp đặt hệ thống	4321
84	- lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
85	- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
86	- Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
87	- hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
88	- Sửa chữa máy móc thiết bị	3312
89	- Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: hoạt động trang trí nội thất (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	7410
90	- Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
91	- Thoát nước và xử lý nước thải	3700
92	- Thu gom rác thải không độc hại (trừ loại nhà nước cấm)	3811
93	- Thu gom rác thải độc hại (trừ loại nhà nước cấm)	3812
94	- Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại (trừ loại nhà nước cấm)	3821
95	- Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại (trừ loại nhà nước cấm)	3822
96	- Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (trừ loại nhà nước cấm)	3900
97	- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (trừ cho thuê máy bay và kính khí cầu)	7730
98	- Cho thuê xe có động cơ	7710
99	- Vệ sinh chung nhà cửa	8121
100	- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129

Báo cáo thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long (năm 2019)

101	- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
102	- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
103	- Bán buôn máy móc , thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
104	- Bán buôn nhiên liệu, rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
105	- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
106	- Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
107	- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4932
108	- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	3320
109	- Giáo dục nhà trẻ	8511
110	- Bán buôn thực phẩm. Chi tiết (Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, trứng và sản phẩm từ trứng, dầu, mỡ, động thực vật, hạt tiêu, gia vị khác, thức ăn cho động vật cảnh)	4632
111	- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
112	- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh(không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	4723
113	- Bán buôn đồ uống	4633
114	- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
115	- chế biến và bảo quản rau quả	1030

116	<p>- Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt, Thủy sản, rau, quả, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh: cà phê bột, cà phê hòa tan, chè, hạt đậu đen, hạt đậu xanh, hạt đậu tương.</p>	4722
-----	---	------

Tình hình hoạt động: Trong quá trình xây dựng và phát triển, trải qua 35 năm (1983-2019) thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Công ty đã làm chủ thị trường sách giáo khoa, mở rộng mạng lưới đại lý cung ứng rộng rãi sách và thiết bị văn phòng phẩm, dụng cụ học tập đến tận các địa phương trong toàn tỉnh. Từ đó, Công ty phục vụ đầy đủ và kịp thời nhu cầu học tập của học sinh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

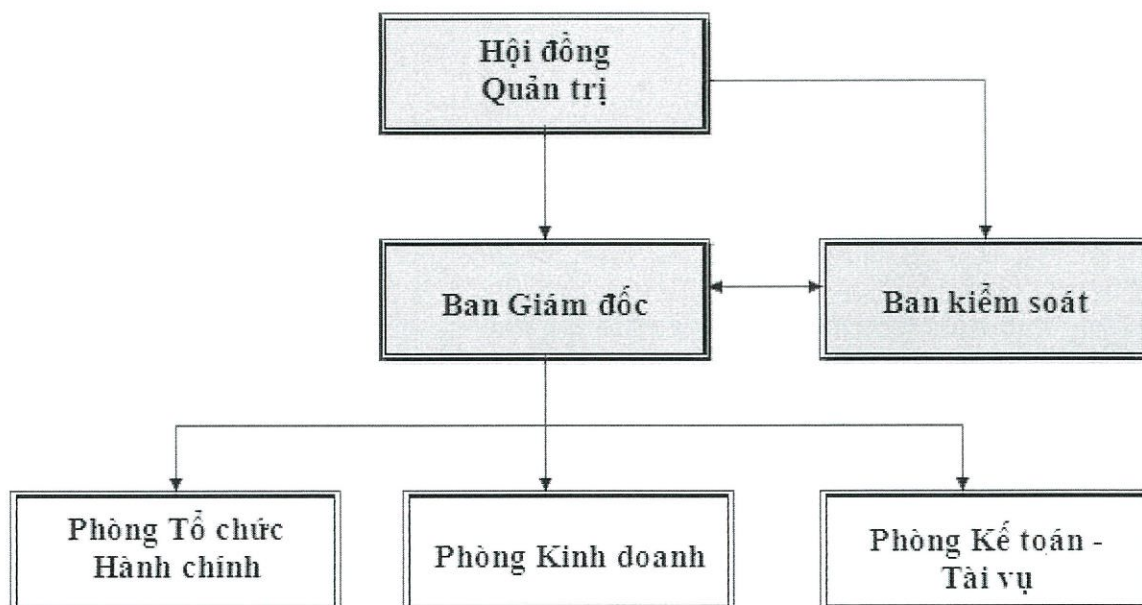
4.1 Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đồng thời Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý

Xuất phát từ thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã xây dựng tổ chức bộ máy quản lý phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng phòng. Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban Kiểm soát
- Ban Giám đốc
- Các phòng ban chức năng trong Công ty: gồm 03 phòng: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Kinh doanh; Phòng Kế toán – Tài vụ.



Trụ sở chính, chi nhánh của Công ty được đặt tại các địa chỉ sau:

▪ **Trụ sở chính, văn phòng công ty**

- Trụ sở chính: 13 Minh Khai, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
- Văn phòng công ty: 13 Minh Khai, Thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định
- Điện thoại: 0228.3845620 Fax: 0228.3839121
- Website: saothanglong.vn

✚ **Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:**

▪ **Đại hội đồng Cổ đông:**

Đại hội đồng Cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông có quyền bầu, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát. Đại hội đồng Cổ đông có quyền xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty, quyết định tổ chức lại hoặc giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định.

▪ **Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo của Công ty trong kỳ và cho đến thời

điểm lập báo cáo này bao gồm:

- ❖ **Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty gồm 05 (năm) thành viên do Đại hội đồng Cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản trị Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Danh sách thành viên HĐQT như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Ngô Quang Hòa	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Anh Chiến	Thành viên HĐQT
Ông Trương Đức Nam	Thành viên HĐQT
Ông Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT
Ông Bùi Việt Dũng	Thành viên HĐQT

- ❖ **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát bao gồm 03 (ba) thành viên, do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm tra báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Danh sách Ban kiểm soát hiện tại như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng ban Kiểm soát
Phạm Minh Đức	Thành viên
Ông Hà Tuấn Sơn	Thành viên

- ❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty bao gồm 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc, Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị ủy quyền, là người điều hành mọi hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám Đốc.

Quyền lợi của Ban Giám đốc: hưởng lương theo hệ số chức vụ

Danh sách Ban Tổng Giám đốc hiện tại như sau:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	
Ông Bùi Việt Dũng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 15 tháng 11 năm 2019
Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 11 năm 2019
Bà Hứa Thị Anh Đào	Phó Tổng Giám đốc	

▪ ***Phòng Kinh doanh***

- Xây dựng chiến lược kinh doanh tổng thể cho Công ty;
- Tìm đối tác kinh doanh;
- Khai thác các dịch vụ kinh doanh sau khi dự án đầu tư đã hoàn thành;
- Cung cấp các tài liệu phục vụ cho việc kinh doanh của Công ty;
- Tiếp thị các ngành hàng, sản phẩm của Công ty;
- Nghiên cứu đánh giá thị trường;
- Xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm và quảng bá sản phẩm;
- Quản lý cập nhật thông tin website;
- Là bộ phận cung cấp thông tin ra bên ngoài của Công ty.

▪ ***Phòng Kế toán - Tài vụ***

- Hoạch định chính sách đầu tư;
- Chính sách tài chính, huy động vốn, quan hệ ngân hàng;
- Phân tích, đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh; chính sách phân phối thu nhập;
- Thực hiện các biện pháp rủi ro về tài chính, phân tích rủi ro, lập kế hoạch quản lý rủi ro;
- Thực hiện các nghiệp vụ kế toán; thực hiện công tác bảo lãnh ngân hàng;
- Lập kế hoạch kinh doanh và phát triển tổng hợp cho Công ty;

- Tham mưu cho ban lãnh đạo trong việc xây dựng và hoàn thiện chiến lược phát triển Công ty.
- **Phòng Tổ chức Hành chính**
 - Xây dựng nội quy, quy chế làm việc;
 - Xây dựng chính sách, chế độ cho nhân sự;
 - Quản lý lao động;
 - Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực;
 - Đề xuất các chế độ lương thưởng;
 - Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần;
 - Quản lý bảo vệ trang thiết bị cơ sở hạ tầng, văn phòng;
 - Quản lý mạng thông tin nội bộ, điều phối giao nhận văn thư, bưu phẩm;
 - Quản lý hồ sơ, biểu mẫu, văn phòng phẩm.

4.3 Các đơn vị trực thuộc:

⊕ Công ty Con được hợp nhất

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest	Số 30D phố Kim Mã Thượng, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội	78,051%	78,051%
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh An (*)	Số 10 ngõ 77/50 Bùi Xương Trạch, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	99,995%	99,995%
Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định	13 Minh Khai, Phường Nguyễn Du, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	99,880%	99,880%

(*) Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh An trở thành Công ty con kể từ ngày 13 tháng 01 năm 2017 theo Quyết định của Hội đồng quản trị số 08/2017/QĐ-HĐQT ngày 02 tháng 03 năm 2017.

⊕ Công ty liên kết không hợp nhất theo phương pháp vốn chủ

<i>Tên công ty</i>	<i>Lý do không hợp nhất</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Tỷ lệ quyền biểu quyết</i>
Công ty TNHH Thương mại Tiến minh Lào Cai	Công ty chưa hoàn thành xong việc góp vốn	16,66%	16,66%
Công ty CP Thời trang Clothesrack	Công ty chưa đủ tỷ lệ nắm giữ để hợp nhất	37,000%	37,000%
Công ty CP thời trang và may mặc Demoda	Công ty chưa đủ tỷ lệ nắm giữ để hợp nhất	31,579%	31,579%
Công ty TNHH Thương mại Nam Biên	Công ty chưa đủ tỷ lệ nắm giữ để hợp nhất	39,350%	39,350%

5. Định hướng phát triển

5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty

Phát triển Công ty một cách ổn định, bền vững, phải bảo toàn được nguồn vốn và mang lại lợi ích cho cổ đông, đồng thời đảm bảo đời sống cho cán bộ nhân viên.

Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý, nhân sự... nâng cao vai trò tự chủ và hiệu quả hoạt động kinh doanh.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Tập trung phát triển ngành nghề chủ đạo hiện có.

Mở rộng quy mô kinh doanh theo hướng phát triển thị trường. Tập trung quảng bá thương hiệu, thu hút khách hàng, mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh với quy mô lớn theo định hướng phát triển thị trường.

Chú trọng việc xây dựng hình ảnh và thương hiệu Công ty.

5.3 Tài chính

Quản lý tài chính minh bạch công khai, thanh toán đầy đủ đúng hạn các khoản nợ vay, đảm bảo uy tín với các tổ chức tín dụng. Quản lý chặt chẽ với công nợ của từng khách hàng cụ thể. Huy động thêm vốn từ cổ đông khi có điều kiện thuận lợi và cần thiết.

6. Các nhân tố rủi ro

6.1 Rủi ro về biến động cổ phiếu trên thị trường chứng khoán



Cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên thị trường chứng khoán, giá cổ phiếu sẽ được xác định dựa theo quan hệ cung cầu trên thị trường và ảnh hưởng bởi các yếu tố tình hình hoạt động của Công ty, tình hình kinh tế - chính trị - xã hội, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư... Do đó giá cổ phiếu của Công ty có những biến động khó lường.

6.2 *Rủi ro về kinh tế*

Nền kinh tế thị trường cùng với xu thế hội nhập đặt ra cho Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định rất nhiều những cơ hội cũng như thách thức. Khi nền kinh tế có sự tăng trưởng thì các nhu cầu về giáo dục có sự gia tăng, thúc đẩy sự tăng trưởng cho các hoạt động kinh doanh trong ngành này và ngược lại...

Những biến động về giá sách và thiết bị đầu vào, yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, thương hiệu, mẫu mã sản phẩm ngày càng tăng,... đòi hỏi Công ty phải có một bộ máy quản lý giỏi, tâm huyết, có kinh nghiệm thực tế mới có thể đứng vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh ngày càng tăng. Đây là một trong những rủi ro và thách thức lớn nhất đối với Công ty hiện tại và trong tương lai.

Ngoài ra, những khó khăn và bất ổn kinh tế trong những năm gần đây đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Mặc dù nền kinh tế đang dần thoát ra khỏi giai đoạn suy thoái, nhưng để tiếp tục tồn tại và phát triển, đòi hỏi Công ty phải luôn chủ động, nhạy bén, kịp thời có các giải pháp, biện pháp vượt qua khó khăn thách thức, tận dụng triệt để các cơ hội có được để phát triển vươn lên.

6.3 *Rủi ro luật pháp*

Là công ty cổ phần nên hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Ngoài ra, khi đăng ký giao dịch trên Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thì hoạt động của Công ty còn chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán và các quy định về chứng khoán cũng như thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, do hệ thống luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện nên tính ổn định còn chưa cao, các quy định còn chồng chéo gây khó khăn cho hoạt động của Công ty nói riêng và của các doanh nghiệp nói chung.

Để hạn chế rủi ro này Công ty luôn chủ động nghiên cứu nắm bắt các đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.

6.4 *Rủi ro đặc thù*

Mặt hàng chủ yếu của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định là sách giáo khoa và thiết bị giáo dục, ngoài ra còn một số sản phẩm khác như vở học sinh, lịch block,...

Sách giáo khoa hàng năm được bổ sung, sửa đổi, cập nhập nội dung thường xuyên. Do đó trong trường hợp Công ty đặt kế hoạch nhập hàng lớn hơn nhu cầu trên địa bàn thì số sách giáo khoa tồn kho khó có thể tiêu thụ trong năm sau. Bên cạnh đó, do đặc thù về thời gian tiêu thụ cao điếm vào trước năm học mới, nên lượng hàng tồn kho, nhu cầu vốn lưu động trong năm cũng như vòng quay hàng tồn kho biến động lớn.

Đối với sách tham khảo, kết quả kinh doanh của sản phẩm phụ thuộc rất nhiều vào nghiên cứu nhu cầu thị trường của Công ty. Tình trạng in lậu trái phép, xuất bản tràn lan những sách tham khảo có nội dung gắn với sách giáo khoa của một số nhà xuất bản và một số tư nhân là một khó khăn gây ảnh hưởng lớn đến tình hình phát hành của Công ty mà không dễ gì khắc phục được. Do sự hấp dẫn về doanh thu, nhiều Nhà xuất bản bắt đầu tham gia vào lĩnh vực xuất bản sách tham khảo. Những sách tham khảo bổ trợ sách giáo khoa chỉ có Nhà xuất bản Giáo dục được quyền xuất bản nhưng một số nơi vẫn tìm cách xuất bản các loại sách bổ trợ cho sách giáo khoa.

Nguyên vật liệu chính của sách là giấy in ruột và giấy in bìa. Giấy in ruột, giấy in bìa hàng năm luôn phải nhập khẩu do trong nước chưa sản xuất được, do đó phụ thuộc rất lớn vào biến động giá của thị trường thế giới. Do Công ty nhập sách từ Nhà xuất bản Giáo dục, nên Công ty chịu ảnh hưởng gián tiếp từ việc tăng giá giấy in sách.

Với mặt hàng thiết bị giáo dục, Công ty cần cập nhật thường xuyên các yêu cầu kỹ thuật do tính đa dạng của sản phẩm. Đây là mặt hàng đặc thù, do đó đối tượng khách hàng của Công ty chủ yếu là các đơn vị thuộc ngành giáo dục trong địa bàn tỉnh, có số lượng hạn chế.

Là một Công ty nằm dưới sự quản lý và điều tiết của Nhà xuất bản Giáo dục, hoạt động của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định chịu sự ảnh hưởng rất lớn trong biến động về chính sách của Nhà xuất bản Giáo dục.

II. Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh năm 2019

1. Sự kiện quan trọng phát sinh trong năm

Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 01/2016/NQ-DHĐCĐ ngày 10 tháng 6 năm 2016: Công ty tăng vốn điều lệ từ 165.000.000.000 VND lên 323.000.000.000 VND nhằm bổ sung vốn lưu động là 487.000.000 đồng; Mua lại vốn góp của các thành viên Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý Smart Invest (SI) nâng tỷ

lệ vốn Công ty đầu tư vào Công ty TNHH Tư vấn và Quản lý SmartInvest là 78.051%; Mua lại vốn góp của các thành viên Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh An 99.995.000.000 đồng, chiếm 99,995% vốn điều lệ của Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh An. Mua lại vốn góp của các thành viên Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định 9.990.000 đồng chiếm 99,9% vốn điều lệ Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định.

Theo Quyết định số 21/2017/QĐ-HĐQT ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng Quản trị Công ty đã chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định tại Hà Nội vì lý do Chi nhánh gặp nhiều khó khăn về vốn, thị trường, đối tác... dẫn tới duy trì sự tồn tại của chi nhánh không đem lại hiệu quả kinh tế, làm phát sinh các chi phí quản lý, điều hành. Chi nhánh chính thức chấm dứt hoạt động ngày 07/12/2017 và thực hiện đầy đủ các hồ sơ thủ tục liên quan đến quy trình chấm dứt hoạt động Chi nhánh được pháp luật quy định.

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính hợp nhất tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm báo cáo này (từ trang 14 đến trang 38).

2.1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (hợp nhất)

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2018	NĂM 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	213.395.113.553	42.644.409.057
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	7.400.970.337	(6.408.147.982)
3. Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.275.083	81.899.653
4. Lợi nhuận sau thuế	7.389.695.254	(6.490.047.635)
5 Lãi cơ bản trên cổ phiếu	229,36	(201,44)

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018, 2019 của Công ty)

2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên, chính sách đối với người lao động

Cùng với hoạt động kinh doanh, Công ty cũng chú trọng công tác xây dựng tổ chức, xây dựng đội ngũ, thường xuyên bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ

cho cán bộ công nhân viên của Công ty. Công tác chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho CBCNV, tạo nên những yếu tố để kích thích tăng năng suất lao động, đạt hiệu quả cao trong kinh doanh và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được Công ty quan tâm phát triển.

Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, Công ty thanh toán đầy đủ các khoản BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Ngoài ra để cho người lao động có sức khỏe tốt, yên tâm làm việc, Công ty còn tổ chức cho người lao động được khám chữa bệnh định kỳ.

Công ty đã thực hiện tốt chế độ cấp phát trang bị bảo hộ lao động cho công nhân theo quy định, đảm bảo môi trường làm việc luôn thoáng mát, an toàn, sạch sẽ.

Tính đến 31/12/2018, số lượng nhân viên của Công ty chi tiết như sau:

Cơ cấu lao động của Công ty

Lao động	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ chuyên môn	40	100%
- Đại học và Trên đại học	33	82,5%
- Cao đẳng	2	5%
- Trung cấp và sơ cấp	0	0%
- Lao động phổ thông	5	12.5%
Phân theo thời hạn hợp đồng	40	100%
- Hợp đồng không xác định thời hạn	33	82,5%
- Hợp đồng lao động có thời hạn từ 1 - 3 năm	2	5%
- Lao động hợp đồng ngắn hạn dưới 1 năm	5	12,5%

2.3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Sự kiện quan trọng phát sinh trong năm

- Theo Quyết định số 1511b/QĐ-HĐQT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long thông qua bãi nhiệm chức danh Tổng giám đốc với ông Bùi Việt Dũng.
- Theo Quyết định số 1511a/QĐ-HĐQT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Hội

- đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long thông qua bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc với Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.
- Theo Quyết định số 1511d/QĐ-HĐQT ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long thông qua thay đổi người đại diện trước pháp luật là Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.
 - Theo Quyết định số 1811/QĐ – HĐQT ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc thông qua tái cơ cấu danh mục đầu tư : thoái một phần vốn của công ty cổ phần đầu tư sao thăng long tại công ty TNHH tư vấn và quản lý smart invest dự kiến thoái tương đương với 44.39% vốn điều lệ của Cty TNHH tư vấn và quản lý Smart invest. Đầu tư trái phiếu của công ty CP thời trang và may mặc DEMODA, dự kiến đầu tư 50 tỷ. Mua thêm cổ phần tại công ty CP thời trang và may mặc DEMODA để nâng tỷ lệ nắm giữ lên 39.35%. Tham gia góp vốn vào công ty TNHH thương mại tiến minh Lào Cai, dự kiến mua lại 15 tỷ đồng tương đương với 16,66% tỷ lệ nắm giữ tại công ty TNHH thương mại tiến minh Lào Cai.

2.4 Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Bên cạnh việc tạo được sự tin cậy về chất lượng sản phẩm, Công ty luôn có một nền tảng quản trị bền vững, cán bộ Công nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

Tiếp tục tăng vốn điều lệ để mở rộng kinh doanh khi có điều kiện thuận lợi về thị trường.

Công ty luôn chú trọng nghiên cứu, nắm bắt các đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.

Hoạt động kinh doanh của Công ty TNHH tư vấn và quản lý SmartInvest (gọi tắt là SI), Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh An (gọi tắt là Hưng Thịnh An), Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định(gọi tắt là Công ty Sách Nam Định) và Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long (gọi tắt là DST) có nhiều lĩnh vực tương đồng và có thể hỗ trợ lẫn nhau. Cụ thể, với hoạt động nghiên cứu thị trường và hỗ trợ đào tạo, SI, Hưng Thịnh An, Sách Nam Định có thể hỗ trợ DST về mạng lưới khách hàng, qua đó giúp cho DST cải thiện kênh phân phối sản phẩm. Bên cạnh đó, với hoạt động kinh doanh bất động sản, DST cũng có thể hợp tác với SI, Hưng Thịnh An và Sách Nam Định để phát triển dịch vụ cho thuê văn phòng, kinh doanh khách sạn.

Trong những năm gần đây, hoạt động kinh doanh sách của DST gặp nhiều khó khăn do sự biến động của giá cả nguyên vật liệu đầu vào, do chương trình và thiết bị học tập được cải tiến hàng năm,...Trước tình hình đó, ngoài việc tìm giải pháp để thúc đẩy hoạt

động kinh doanh sách và thiết bị giáo dục, chiến lược dài hạn của DST là tái cơ cấu doanh nghiệp theo hướng hoạt động đa ngành, đa nghề nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty. Do đó, việc DST mua lại vốn góp của các thành viên tại SI là bước đi đầu tiên trong kế hoạch dài hạn về tái cơ cấu tổng thể với mục tiêu trước mắt là mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Hưng Thịnh An, Công ty CP Sách và Thiết bị Giáo dục Nam Định.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Tình hình tài chính

- Trích khấu hao tài sản cố định: Khấu hao tài sản cố định được thực hiện theo phương pháp đường thẳng, tỷ lệ khấu hao phù hợp với Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2003 của Bộ Tài chính. Mức khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản	Năm khấu hao
Nhà cửa, vật kiến trúc	20 – 50
Phương tiện vận tải	5 – 9
Dụng cụ quản lý	3 - 7

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn: Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ phải trả
- Tích cực thu hồi Công nợ khách hàng đạt 100%
- Các khoản phải nộp theo luật định:

Thuế Giá trị gia tăng (GTGT):

Đối với hoạt động bán sách giáo khoa, sách tham khảo thuộc đối tượng không chịu thuế; hoạt động bán thiết bị văn phòng, từ điển áp dụng mức thuế suất 5%; hoạt động bán thiết bị tài liệu khác như tem, nhãn, mẫu biểu, một số thiết bị khác,...áp dụng thuế suất 10%

Thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

Công ty áp dụng mức thuế suất TNDN là 20% trên lợi nhuận chịu thuế

Các loại thuế khác:

Ngoài ra, các loại thuế, phí khác Công ty thực hiện kê khai và nộp cho cơ quan thuế

theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Hiện tại, Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp khác theo đúng quy định của Nhà nước.

- Trích lập các quỹ theo luật định:
- + Công ty thực hiện chia cổ tức năm 2019 là 0%
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2019: (6.490.047.635) đồng
- + Lợi nhuận sau thuế năm 2018: 7.374.468.569 đồng

Mức trích cho từng quỹ được các thành viên Hội đồng Quản trị thống nhất và được Chủ tịch Hội đồng Quản trị thông qua và trình đại hội cổ đông biểu quyết, Công ty thực hiện trích lập các quỹ như: quỹ dự phòng tài chính, quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng và phúc lợi.

Số dư các quỹ vào ngày kết thúc niên độ kế toán của các năm tài chính

Đơn vị tính: đồng

CÁC QUỸ	31/12/2018	31/12/2019
Quỹ đầu tư phát triển	291.971.737	291.971.737
Quỹ khen thưởng	-	-
Tổng cộng	291.971.737	291.971.737

- Tình hình công nợ hiện nay: Số dư các khoản phải thu vào ngày kết thúc niên độ kế toán của các năm tài chính như sau:

Các khoản phải thu (BCTC hợp nhất năm)

Đơn vị tính: đồng

Các khoản phải thu	31/12/2018	31/12/2019
Các khoản phải thu ngắn hạn		
Phải thu của khách hàng	18.348.478.227	11.790.789.595
Trả trước cho người bán	24.475.606.848	15.569.834.421
Các khoản phải thu khác	11.471.689.141	29.798.509.743
Các khoản phải thu về cho vay ngắn hạn	16.999.000.000	43.499.000.000

Báo cáo thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long (năm 2019)

Tổng cộng	71.294.774.216	100.658.133.759
------------------	-----------------------	------------------------

Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019
Nợ ngắn hạn	23.163.398.324	130.423.596.239
Vay & nợ ngắn hạn	-	-
Phải trả người bán	13.160.914.247	8.953.275.902
Người mua trả tiền trước	1.376.411.100	1.376.411.100
Thuế & các khoản phải nộp NN	341.180.634	811.726.461
Phải trả người lao động	-	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	942.364.739	1.390.154.692
Các khoản phải trả phải nộp khác	5.223.287	100.049.072.832
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	7.337.304.317	17.842.955.252
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	-
Nợ dài hạn	936.400.000	137.200.000
Phải trả dài hạn khác	-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	936.400.000	137.200.000

2. *Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019*

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	TH năm 2018(HN)	TH năm 2019(Công ty mẹ)	TH 2019 (hợp nhất)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	213.395.113.553	1.107.567.799	42.644.409.057
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	7.400.970.337	(6.488.562.436)	(6.408.147.982)
3. Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.275.083	-	81.899.653
4. Lợi nhuận sau thuế	7.389.695.254	(6.488.562.436)	(6.499.972.796)
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	229,36		(201.44)

IV. Báo cáo tài chính

(Chi tiết xem theo file đính kèm)

V. Quản trị công ty

1. Tổ chức nhân sự

▪ Hội đồng quản trị

Ông Ngô Quang Hòa	Chủ tịch HĐQT
Ông Nguyễn Anh Chiến	Thành viên HĐQT
Ông Trương Đức Nam	Thành viên HĐQT
Ông Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT
Ông Bùi Việt Dũng	Thành viên HĐQT

▪ Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng BKS
Ông Hà Tuấn Sơn	Thành viên BKS
Ông Phạm Minh Đức	Thành viên BKS

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 8 cuộc họp hàng tháng, quý, bất thường để triển khai kịp thời những chỉ đạo của Hội đồng Quản trị với đầy đủ 100% thành viên Hội đồng Quản trị tham dự. Các nghị quyết Hội đồng Quản trị ban hành đều được sự thống nhất và đồng thuận cao của các thành viên.

Nội dung các cuộc họp:

ST T	Số Nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0805/2019/NQ - HĐQT	08/05/2019	Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
2	0807/2019/BB- HĐQT	08/07/2019	Nghị quyết về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019
3	01/2019/NQ- ĐHĐCĐ	19/07/2019	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019
4	2808/2019/QĐ –STL	28/08/2019	Thành lập chi nhánh của công ty tại hà nội

Báo cáo thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long (năm 2019)

5	2910/2019/NQ-HDQT	29/10/2019	Nghị quyết về việc bãi nhiệm kế toán trưởng công ty với bà Đỗ Thị Thu và bổ nhiệm kế toán trưởng công ty với bà Đặng Thị Như Quỳnh
6	số 1511/2019/BB-HDQT	15/11/2019	bãi nhiệm chức danh tổng giám đốc với ông Bùi Việt Dũng, đề cử bà Nguyễn Thị Ngọc Lan chức danh Tổng giám đốc
7	1511d/2019/NQ-HDQT	15/11/2019	Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của công ty, sửa đổi điều lệ công ty cổ phần đầu tư sao thăng long ở khoản 4 điều 2
8	1811/2019/NQ-HDQT	18/11/2019	thoái vốn tại công ty TNHH tư vấn và quản lý smart invest, đầu tư trái phiếu, mua thêm cổ phần để tăng tỷ lệ sở hữu tại cty CP thời trang & may mặc Demoda. và tham gia góp vốn vào cty TNHH thương mại tiến minh Lào Cai

- Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo đối với Ban Giám đốc và cán bộ quản lý trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và tài chính doanh nghiệp.
- Hội đồng Quản trị luôn chú trọng chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Quy chế quản trị Công ty.
- Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát ban điều hành trong việc tổ chức và thực hiện các Nghị quyết Hội đồng Quản trị, Nghị quyết đại hội đồng Cổ đông....
- Trong năm 2019, các thành viên trong Hội đồng Quản trị đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của mình.

Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2018: 0 đồng

Tóm tắt lý lịch của cá nhân trong ban điều hành:

- Sơ yếu lý lịch tóm tắt Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ	Năm sinh	Địa chỉ	Số lượng CP	Tỷ lệ %
-----	--------	---------	----------	---------	-------------	---------

Báo cáo thường niên Công ty cổ phần Đầu tư Sao Thăng Long (năm 2019)

1	Ngô Quang Hòa	Chủ tịch HĐQT	18/02/1982	B20, TT Tổng cục 3, Tổ 96 Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội	3.230.000	10%
2	Lê Mạnh Cường:	Thành viên HĐQT	27/06/1978	B1908 CC789 BTTM, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	0	0%
3	Bùi Việt Dũng	Thành viên HĐQT	09/12/1981	21 Ngách 199/10 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội	0	0%
4	Trương Đức Nam	Thành viên HĐQT			0	0%
5	Nguyễn Anh Chiến	Thành viên HĐQT	13/07/1981	Đống Đa, Hà Nội	0	0%
6	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Tổng Giám đốc	16/09/1961	Số 2 ngõ Thọ Xương, phường Hàng Trống, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%
7	Hứa Thị Anh Đào	Phó Giám đốc	11/12/1962	19/203 Trần Thái Tông, Lộc Vượng, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định	0	0%
8	Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng BKS	25/05/1984	Tổ 57 TT Đông Anh, Hà Nội	0	0%
9	Phạm Minh Đức	Thành viên BKS	07/06/1981	Số 5 ngõ 38 Bích Câu, Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội	0	0%
10	Hà Tuấn Sơn	Thành viên BKS	17/11/1982	Phường Kỳ Bá, TP. Thái Bình	0	0%

3. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn

3.1 Cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu phổ thông: 32.300.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 32.219.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 81.000 cổ phiếu

3.2 Cơ cấu cổ đông góp vốn

Theo danh sách cổ đông góp vốn chốt ngày 27/3/2018 để tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2019, Công ty có 875 cổ đông, cơ cấu như sau:

- Cổ đông trong nước: 864 cổ đông, sở hữu 32.205.420 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,71%
- Cổ đông nước ngoài: 08 cổ đông, sở hữu 13.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04%
- Cổ đông là tổ chức : 03 cổ đông , sở hữu 81.180 CP chiếm tỷ lệ 0,25%

3.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Đầu năm 2017, Công ty hoàn thành tăng vốn điều lệ từ 165 tỷ lên 323 tỷ.

3.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ năm 2019

Không giao dịch

Nam Định, ngày 17 tháng 04 năm 2020
CTCP ĐẦU TƯ SAO THĂNG LONG
TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Ngọc Lan